

Khỏa thân

Khỏa thân hay **lõa thể** là trạng thái mà con người không mặc quần áo hoặc đặc biệt là không che bộ phận sinh dục. Trong một số xã hội, ảnh khoả thân một phần được định nghĩa là không che phủ các bộ phận khác của cơ thể được coi là gợi tình.[1]



Eva khỏa thân giữa thiên nhiên

Trần trụi, hoặc việc mất lông trên cơ thể, là một trong những đặc điểm vật lý đánh dấu sự tiến hóa của con người hiện đại về mặt giải phẫu từ tổ tiên hominini. Trong nhiều ngàn năm, con người không mặc quần áo, điều này tiếp tục là chuẩn mực trong một số xã hội bản địa bị cô lập ở vùng khí hậu nhiệt đới. Người ta thường chấp nhận rằng việc áp dụng rộng rãi quần áo xảy ra khi mọi người di cư đến các vùng khí hậu khác cần được bảo vệ khỏi các yếu tố. Ngoài ra, khi các xã hội phát triển từ việc săn bắn hái lượm thành nông dân, quần áo trở thành một phần của sự tiến hóa văn hóa khi các cá nhân và các nhóm trở nên khác biệt bởi địa vị và giai cấp. Trong các nền văn minh sơ khai như Ai Cập, nô lệ, trẻ em và những người khác có địa vị thấp hơn thường tiếp tục khỏa thân.



Ảnh một cậu bé thanh thiếu niên từ mặc quần áo đến khỏa thân

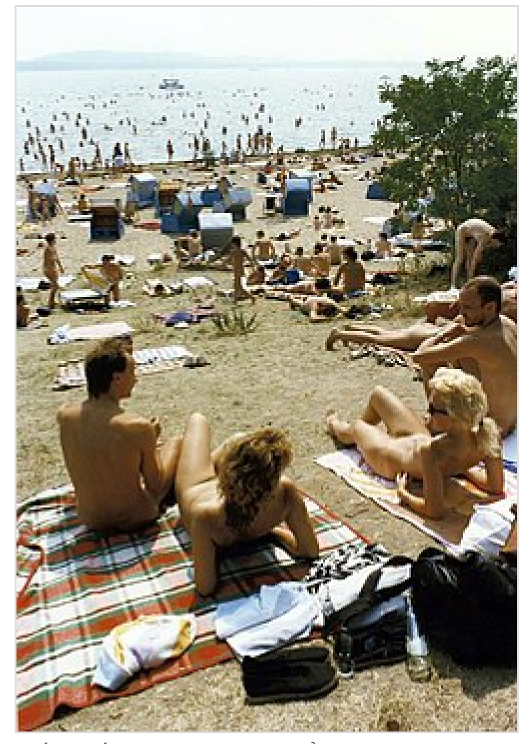
Sự hiểu biết hiện đại về khoả thân rất phức tạp về mặt văn hóa do các ý nghĩa khác nhau được đưa ra với các trạng thái cởi quần áo khác nhau trong các tình huống xã hội khác nhau. Trong bất kỳ xã hội cụ thể nào, ảnh khoả thân được xác định liên quan đến việc mặc quần áo đúng cách, không liên quan đến các bộ phận cơ thể cụ thể được phơi bày. Đối với con người, khỏa thân và quần áo được kết nối với nhiều phạm trù văn hóa như bản sắc, sự riêng tư, địa vị xã hội và hành vi đạo đức.[2] Từ đồng nghĩa và uyển ngữ cho rất nhiều ảnh khoả thân, bao gồm "hoà hợp với thiên nhiên" và "như khi được cha mẹ sinh ra". "Trong trạng thái tự nhiên " cũng được các nhà triết học sử dụng để chỉ trạng thái của con người trước sự tồn tại của các xã hội có tổ chức.



Bãi tắm tiên

Trong các xã hội phương Tây, có hai truyền thống văn hóa trái ngược nhau liên quan đến ảnh khoả thân. Đầu tiên đến từ người Hy Lạp cổ đại, những người coi cơ thể trần trụi là trạng thái tự nhiên và về cơ bản là tích cực. Thứ hai là dựa trên các tôn giáo Abraham, vốn xem việc khỏa thân là đáng xấu hổ và về cơ bản là tiêu cực. Các giáo lý cơ bản của Do Thái giáo, Kitô giáo và Hồi giáo

nghiêm cấm khỏa thân công khai, và đôi khi cũng cấm cả khỏa thân riêng tư. Tuy nhiên, sự tương tác giữa các truyền thống cổ điển Hy Lạp và các truyền thống sau này đã dẫn đến sự lạc quan của phương Tây, với hình ảnh khỏa thân đại diện cho cả ý nghĩa tích cực và tiêu cực trong tâm lý cá nhân, trong đời sống xã hội và trong các mô tả như nghệ thuật.[3] Vào cuối thế kỷ 19, các nhóm người khỏa thân hoặc người theo chủ nghĩa khỏa thân có tổ chức đã xuất hiện với mục đích đã nêu là lấy lại mối liên hệ tự nhiên với cơ thể và thiên nhiên của con người, đôi khi trong không gian riêng tư mà cả ở nơi công cộng.


Tắm nắng tại một bãi biển Đức năm 1989.

Ở Châu Phi, có một sự tương phản rõ rệt giữa thái độ đối với ảnh khoả thân ở các quốc gia Hồi giáo và thái độ đối với khoả thân ở một số quốc gia thuộc vùng hạ Sahara không bao giờ bị xóa bỏ, hoặc đang khẳng định lại các quy tắc trước khi bị thực dân hóa.

Ở châu Á, các chuẩn mực liên quan đến khoả thân công cộng phù hợp với các giá trị văn hóa của sự sở hữu xã hội và phẩm giá con người. Thay vì bị coi là vô đạo đức hay đáng xấu hổ, sự trần trụi được coi là vi phạm nghi thức và có lẽ là đáng xấu hổ. Ở Trung Quốc, giữ thể diện là một sức ép xã hội mạnh mẽ. Ở Nhật Bản, hành vi đúng đắn bao gồm truyền thống tắm chung công cộng cả hai giới trước khi tiếp xúc với phương Tây bắt đầu vào thế kỷ 19, và trang phục phù hợp cho nông dân và những người lao động khác có thể là một mảnh khố cho cả nam và nữ. Ở Ấn Độ, các công ước về ăn mặc phù hợp không áp dụng cho các nhà sư trong một số giáo phái Hindu và Jaina giáo, những người từ chối quần áo, coi nó là thứ của thế tục.

Xã hội sử dụng quần áo (hoặc thiếu nó) như một dấu hiệu của địa vị xã hội. Nói chung, các chuẩn mực xã hội liên quan đến ảnh khoả thân đối với nam giới khác với phụ nữ. Mãi đến thế kỷ 17 ở châu Âu, ngực phụ nữ mới trở thành một phần của cơ thể phải được che phủ trước công chúng. Chỉ trong thời đại hiện đại, ảnh khoả thân của trẻ em mới có nghĩa xấu, trước đó chỉ bao hàm sự ngây thơ. Các cá nhân có thể cố ý vi phạm các tiêu chuẩn liên quan đến khoả thân; những người không có quyền lực có thể sử dụng khoả thân như một hình thức phản kháng, và những người có quyền lực có thể áp đặt sự trần trụi lên người khác như một hình thức trừng phạt.

Lịch sử

Lịch sử của việc khoả thân liên quan đến thái độ xã hội đối với sự trần trụi của cơ thể con người trong các nền văn hóa khác nhau trong lịch sử. Việc sử dụng quần áo là một trong những thay đổi đánh dấu sự kết thúc của thời kỳ đồ đá mới và sự khởi đầu của nền văn minh.

Thời tiền sử

Sự tiến hóa của việc rụng lông

Sự tản nhiệt của cơ thể vẫn là lời giải thích tiến hóa được chấp nhận rộng rãi nhất cho việc rụng lông trên cơ thể ở những thành viên đầu tiên của chi homo, thành viên còn sống sót là người hiện đại.[4] [5] [6] Ít tóc hơn và tăng tuyến mồ hôi, giúp cơ thể họ dễ dàng làm mát hơn khi họ di chuyển từ khu rừng râm mát sang các trảng cỏ. Sự thay đổi môi trường này cũng dẫn đến sự thay đổi trong chế độ ăn uống, từ ăn chay phần lớn chuyển qua săn bắn. Theo đuổi săn thú trên đồng cỏ cũng làm tăng nhu cầu điều chỉnh thân nhiệt.[7] Nhà nhân chủng học và palaeobiologist Nina Jablonski thừa nhận rằng khả năng tản nhiệt cơ thể dư thừa thông qua tuyến mồ hôi eccrine giúp làm cho con người mở rộng đáng kể của não bộ, cơ quan của con người nhạy cảm với nhiệt độ nhất.[8] Do đó, việc mất lông cũng là một yếu tố thích nghi hơn nữa, cả về thể chất và hành vi, khiến con người khác biệt với các loài linh trưởng khác. Một số trong những thay đổi này được cho là kết quả của lựa chọn tình dục, lần đầu tiên được Darwin đề xuất trong *Hậu duệ của con người và Lựa chọn liên quan đến tình dục*. Bằng cách chọn bạn tình có ít lông, con người đã tăng tốc những thay đổi được bắt đầu bởi chọn lọc tự nhiên. Lựa chọn tình dục cũng có thể giải thích việc số lông còn lại của con người tập trung ở vùng lông mu và nách, là nơi chứa pheromone, trong khi tóc trên đầu tiếp tục được giữ lại để bảo vệ con người khỏi ánh sáng Mặt Trời.

Một lời giải thích khác về tình trạng không có lông tương đối của con người cho rằng các loài ký sinh (như ve) trú ngụ trong lớp lông trên người trở thành vấn đề khi con người trở thành thợ săn, sống trong các nhóm lớn hơn với "căn cứ tại nhà". Sự trần trụi cũng sẽ làm cho việc không có ký sinh trùng trên người trở nên rõ ràng hơn với bạn tình tương lai.[9]

Tổ tiên chung cuối cùng của con người và tinh tinh chỉ đi hai chân một phần, thường sử dụng hai chân trước để vận động. Các bà mẹ linh trưởng khác không cần phải mang con nhỏ vì đều có lông để con cái bám vào, nhưng việc mất lông khuyến khích việc đi hai chân một cách hoàn toàn, cho phép các bà mẹ bế con bằng một hoặc cả hai tay. Sự kết hợp giữa không có lông và tư thế thẳng đứng cũng có thể giải thích sự nở rộng của bộ ngực phụ nữ như một tín hiệu tình dục.[6]

Với việc mất lông, da sẫm màu, lớp da có nồng độ melanin cao phát triển như một sự bảo vệ khỏi tác hại của tia cực tím. Khi con người di cư ra ngoài vùng nhiệt đới, các mức độ giảm sắc tố khác nhau đã tiến hóa để cho phép con người có thể tổng hợp vitamin D_3 với sự hỗ trợ của tia cực tím.[10] [11]

Khởi đầu của quần áo

Việc mặc quần áo rất có thể là sự thích nghi hành vi phát sinh từ nhu cầu bảo vệ khỏi các yếu tố, bao gồm cả Mặt Trời (đối với dân cư bị mất lông) và nhiệt độ lạnh khi con người di cư đến vùng lạnh hơn. Theo một nghiên cứu năm 2010 được công bố trên *Sinh học phân tử và tiến hóa*, ước tính nguồn gốc của quần áo dựa trên phân tích di truyền chỉ ra rằng nguồn gốc của chấy rận trên quần áo đã tiến hóa từ tổ tiên xa xưa của chúng vào một thời điểm giữa 83.000 năm trước và 170.000 năm trước. Thông tin này cho thấy việc sử dụng quần áo có khả năng bắt nguồn từ con người hiện đại về mặt giải phẫu ở châu Phi trước khi họ di cư đến vùng khí hậu lạnh hơn.[12] Một nghiên cứu năm 2017 được công bố trên tạp chí *Science* ước tính rằng con người hiện đại về mặt giải phẫu đã tiến hóa từ 260.000 đến 350.000 năm trước.[13]

Quần áo phức tạp cần thiết để sống sót trong thời tiết cực lạnh sẽ cần con người phải phát minh ra các công cụ để biến da động vật thành quần áo: đồ mài để làm sạch và làm mịn, dao đá mịn để cắt và kim xương để khâu.[14] Những gì được gọi là quần áo ngày nay có thể có nguồn gốc cùng với các loại trang sức khác, bao gồm trang sức, sơn cơ thể, hình xăm và các chỉnh sửa cơ thể khác, giúp "trang điểm" cho cơ thể trần truồng mà không che giấu nó.[15] Theo Leary và Buttermore, trang điểm cơ thể là một trong những thay đổi xảy ra vào cuối thời đại đồ đá cũ (40.000 đến 60.000 năm trước), trong đó con người không chỉ hiện đại về mặt giải phẫu, mà còn hiện đại về mặt văn hóa và tâm lý. và có tương tác tượng trưng.[16]

Lịch sử cổ đại



Cảnh được vẽ trên thạch cao trắng, Triều đại thứ năm (khoảng 2500-2300 TCN), nghĩa địa Abusir, Ai Cập

Ở Lưỡng Hà cổ đại, hầu hết mọi người đều sở hữu một mặt hàng quần áo duy nhất, và khỏa thân có nghĩa là ở dưới cùng của quy mô xã hội, thiếu phẩm giá và địa vị.[17]

Đối với người bình thường, quần áo ít thay đổi ở Ai Cập cổ đại từ thời kỳ đầu triều đại, (3150-2686 TCN) cho đến thời trung vương quốc (2055-1650 TCN). Mặc dù bộ phận sinh dục của người trưởng thành thường được che đi, khỏa thân ở Ai Cập cổ đại không phải là vi phạm bất kỳ quy tắc xã hội nào, nhưng thường là một quy ước cho thấy sự thiếu giàu có; những người có thể đủ khả năng để làm như vậy sẽ bao phủ cơ thể nhiều hơn.[18] Cả đàn ông và phụ nữ đều mặc váy có tên là *schenti* tiến hóa từ những chiếc khố và giống như những chiếc váy hiện đại. Nô lệ và người lao động đều khỏa thân hoặc mặc khố. Chỉ có phụ nữ thuộc tầng lớp thượng lưu mới mặc *kalasiris*, một chiếc váy bằng vải lanh *rủ* hoặc mờ trong suốt từ trên hoặc dưới ngực đến mắt cá chân.[19] Nữ nghệ sĩ biểu diễn khỏa thân. Trẻ em không mặc quần áo cho đến tuổi dậy thì, vào khoảng 12 tuổi.[20] Mãi đến thời kỳ sau, đặc biệt thời kỳ Tân Vương quốc (1550-1069 TCN), các người hầu trong các hộ gia đình giàu có cũng bắt đầu mặc trang phục tinh tế hơn, và phụ nữ thuộc tầng lớp thượng lưu mặc váy và trang trí công phu che ngực. Những phong cách của thời sau này thường được thể hiện trong phim và TV như là quần áo đại diện cho Ai Cập cổ đại trong tất cả các thời kỳ.[19]

Khoả thân nam giới được tôn vinh ở Hy Lạp cổ đại theo cách mà không có nền văn hóa nào trước hoặc sau đó đạt tới. Họ coi sự bối rối khi phải cởi quần áo khi chơi thể thao là một dấu hiệu của sự man rợ.[21] Khỏa thân nữ giới nổi lên như một chủ đề nghệ thuật trong thế kỷ thứ 5 TCN, với tranh minh họa những câu chuyện về phụ nữ tắm ở cả trong nhà và ngoài trời. Trong khi các mô tả về phụ nữ khỏa thân có bản chất khiêu dâm, không có sự quy kết nào về tính không phù hợp như trường hợp của những hình ảnh như vậy trong văn hóa phương Tây sau này. Tuy nhiên, những hình ảnh thụ động của khỏa thân nữ phản ánh tình trạng bất bình đẳng của phụ nữ trong xã hội so với những hình ảnh mang tính thể thao và anh hùng của những người đàn ông khỏa thân.[22]

Áo toga là rất cần thiết để chứng tỏ trạng thái và cấp bậc của nam công dân tại La Mã.[23] Nhà thơ Ennius (khoảng 239-169 TCN) tuyên bố, "phơi bày cơ thể trần trụi giữa các công dân là khởi đầu của sự ô nhục công khai". Cicero cũng tán thành những lời của Ennius.[24] Một ngoại lệ là phòng tắm La Mã (thermae), vốn có nhiều chức năng tương tác xã hội.[25]

Quần áo được sử dụng ở Trung Đông, bao bọc toàn bộ cơ thể, thay đổi rất ít trong nhiều thế kỷ. Một phần, sự nhất quán này xuất phát từ thực tế là quần áo như vậy rất phù hợp với khí hậu (bảo vệ cơ thể khỏi những cơn bão cát trong khi cũng cho phép làm mát bằng cách bốc hơi). Ý nghĩa của cơ thể trần trụi trong các xã hội dựa trên các tôn giáo Abraham (Do Thái giáo, Cơ đốc giáo và Hồi giáo) được định nghĩa bằng một tường thuật sáng tạo trong đó Adam và Eva, người đàn ông và người phụ nữ đầu tiên theo Kinh Thánh của những tôn giáo này, khỏa thân và không hổ thẹn cho đến khi họ ăn trái cấm của Cây trí tuệ về thiện và ác. Ý nghĩa triết học của huyền thoại này trong việc nêu rõ nguồn gốc của sự xấu hổ là không rõ ràng. "Tội lỗi nguyên thủy" không liên quan đến sự trần trụi, mà liên quan đến việc không vâng lời, nhưng phản ứng đầu tiên là che thân bằng lá sung.[26] Trong cả ba tôn giáo, sự khiêm tốn thường chiếm ưu thế ở nơi công cộng, với quần áo che phủ tất cả các bộ phận của cơ thể có bản chất tình dục. Torah đặt ra các luật liên quan đến quần áo và sự khiêm tốn (*tzniut*) cũng tách người Do Thái khỏi những người khác trong các xã hội mà họ sống trong đó.[27]



Ba thiếu nữ đang tắm rửa. Mặt B của một bình stamnos hình màu đỏ attica, 440-430 TCN.

Các Kitô hữu ban đầu thường thừa hưởng các quy tắc ăn mặc từ các truyền thống Do Thái. Tuy nhiên, Adamites là một giáo phái Kitô giáo mù mờ ở Bắc Phi có nguồn gốc từ thế kỷ thứ hai, người thờ phượng trong hình khỏa thân, tuyên bố đã lấy lại được sự hồn nhiên của Adam.[28] Quần áo Hồi giáo cho cả nam và nữ là phù hợp với các quy tắc của hajib. Đối với nam giới, quần áo bao phủ khu vực từ thắt lưng đến đầu gối. Đối với phụ nữ, quần áo bao phủ khu vực từ cổ đến mắt cá chân và cũng che cả tóc. Tập tục được gọi là sự che kín của phụ nữ ở nơi công cộng có trước Hồi giáo ở Ba Tư, Syria và Anatolia. Qurʾān cung cấp hướng dẫn về trang phục của phụ nữ, nhưng không phải là những phán quyết nghiêm ngặt; những phán quyết như vậy có thể được tìm thấy trong Hadith. Ban đầu, sự che kín như vậy chỉ áp dụng cho những người vợ của Muhammad; tuy nhiên, sự che chở đã được tất cả phụ nữ thuộc tầng lớp thượng lưu chấp nhận sau khi ông qua đời và trở thành một biểu tượng của bản sắc Hồi giáo.[29]

Trong những câu chuyện được viết ở Trung Quốc vào đầu thế kỷ thứ IV TCN, khoả thân được thể hiện như một sự đối nghịch với phẩm giá con người, phản ánh niềm tin rằng "tính nhân văn" trong xã hội Trung Quốc không phải là bẩm sinh, mà là hành vi đúng đắn. Tuy nhiên, sự trần trụi cũng có thể được sử dụng bởi một cá nhân để thể hiện sự khinh miệt đối với những người khác khi có mặt họ. Trong những câu chuyện khác, ảnh khoả thân của phụ nữ, phát ra sức mạnh của *âm*, có thể vô hiệu hóa *dương* của các thế lực hung hăng.[30] Khoả thân trong nhà tắm công cộng hỗn hợp 2 giới là phổ biến ở Nhật Bản trước tác động của ảnh hưởng phương Tây, bắt đầu từ thế kỷ 19 và trở nên rộng rãi trong thời kỳ chiếm đóng của Mỹ sau Thế chiến II. Việc tắm chung tiếp tục ở một số lượng nhỏ các suối nước nóng (*konyoku*) bên ngoài các khu vực đô thị.[31] Một truyền thống khác của Nhật Bản là những người nữ thợ lặn tự do (*ama*), những người trong 2.000 năm cho đến những năm 1960 đã thu thập rong biển và động vật có vỏ, chỉ mặc khố. Sự trần trụi của họ không gây sốc, vì phụ nữ nông dân thường làm việc ngực trần trong suốt mùa hè.[32]

Lịch sử hậu cổ điển



Đức Mẹ và Chúa Hài đồng (tranh khoảng năm 1530) của Jan Gossaert

Cuối thế kỷ thứ tư sau CN là thời kỳ của cả hai sự chuyển đổi Kitô giáo và tiêu chuẩn hóa các giáo lý của nhà thờ, đặc biệt là về các vấn đề tình dục. Quan hệ tình dục ngoài hôn nhân với một người phụ nữ đáng kính bên thứ ba bị thương; chồng, cha, và họ hàng nam. Tội dâm ô với một phụ nữ không có chồng, có thể là gái mại dâm, gái điếm hoặc nô lệ, là một tội lỗi ít hơn vì nó không có nạn nhân nam, trong một xã hội gia trưởng thậm chí có thể được coi là không có nạn nhân.[33] Việc ăn mặc hay khỏa thân của phụ nữ không được coi là đáng kính cũng có tầm quan trọng thấp hơn.[34]

Khoảng thời gian giữa thế giới cổ đại và hiện đại, khoảng 500 đến 1450, đã thấy một xã hội ngày càng phân tầng ở châu Âu. Vào đầu thời kỳ này, mọi người khác thuộc tầng lớp thượng lưu sống trong những khu vực gần gũi và không có sự nhạy cảm hiện đại với khoả thân riêng tư, nhưng ngủ và tắm cùng nhau trần truồng với sự ngây thơ thay vì xấu hổ. Nhà tắm La Mã ở Bath, Somerset, được xây dựng lại và được cả hai giới sử dụng mà không có quần áo cho đến thế kỷ 15.[35] Các giáo phái có niềm tin tương tự như người Adam, người thờ phượng trần trụi, xuất hiện vào đầu thế kỷ 15.[36] Sau đó, trong giai đoạn này, với sự xuất hiện của tầng lớp trung lưu, quần áo ở dạng thời trang là một chỉ số quan trọng của giai cấp, và do đó, sự thiếu hụt của nó trở thành một sự bối rối lớn hơn.[37]

Cho đến đầu thế kỷ thứ tám, các Kitô hữu đã được rửa tội ở trạng thái trần truồng để đại diện cho việc họ nổi lên từ bí tích rửa tội mà không phạm tội.[38] Mặc dù có một quan niệm sai lầm phổ biến rằng người châu Âu không tắm trong thời Trung cổ, nhà tắm công cộng thường được cách ly theo giới tính. Ở châu Âu theo Kitô giáo, các bộ phận của cơ thể được yêu cầu che phủ ở nơi công cộng không phải lúc nào cũng bao gồm ngực phụ nữ. Vào năm 1350, ngực nữ giới có liên quan đến việc nuôi dưỡng và chăm sóc yêu thương, nhưng đến năm 1750, các biểu tượng nghệ thuật hở vú là khiêu dâm hoặc được dùng trong y học. Sự khiêu dâm của bộ ngực này trùng hợp với sự buộc tội các phụ nữ là phù thủy.[39]

Trong thời trung cổ, các chuẩn mực Hồi giáo trở nên gia trưởng hơn, và rất quan tâm đến sự trong trắng của phụ nữ trước khi kết hôn và chung thủy sau đó. Phụ nữ không chỉ che giấu, mà tách biệt khỏi xã hội, không liên lạc với đàn ông mà không có quan hệ họ hàng gần gũi, sự hiện diện của những người này xác định sự khác biệt giữa không gian công cộng và riêng tư.[40] Mối quan tâm đặc biệt đối với cả Hồi giáo và Kitô hữu sơ khai, khi họ mở rộng quyền kiểm soát đối với các quốc gia trước đây là một phần của đế chế Byzantine hoặc La Mã, là phong tục tắm công cộng địa phương. Trong khi các Kitô hữu chủ yếu quan tâm đến việc tắm hỗn hợp 2 giới, điều này không phổ biến, Hồi giáo cấm khỏa thân phụ nữ khi có mặt các phụ nữ không theo đạo Hồi.[41]

Việt Nam

- Nguyễn Du trong Truyện Kiều đã miêu tả Vương Thúy Kiều

Rõ ràng trong ngọc trắng ngà
Dày dày sẵn đúc một toà thiên nhiên

- Truyền thuyết Chử Đồng Tử-Tiên Dung nói đến hoàn cảnh hai người gặp nhau khi không mặc gì.
- Trống đồng Đông Sơn và trên các bức phù điêu khắc tại các đình làng cũng ghi lại nhiều cảnh nam nữ khỏa thân đang giao hoan.

Trong văn hóa và sinh hoạt phương Tây

- Trong thần thoại Hy Lạp, dũng sĩ Perseus đã gặp và giải cứu nàng công chúa Andromeda xinh đẹp trong hoàn cảnh nàng bị lột trần và bị xích trên một tảng đá để làm vật hiến tế cho quái vật Cetus. Perseus đã hạ quái vật giải cứu và kết duyên với công chúa.
- Trong thơ sử thi Orlando Innamorato, nàng công chúa Angelica bị xích khỏa thân trên tảng đá hiến tế để hy sinh cho một con quái vật biển nhưng cuối cùng nàng đã được Ruggiero, hiệp sĩ châu Phi tới giải cứu.

Trong nghệ thuật

Khác với khỏa thân mang tính kích dục, trong nghệ thuật, khỏa thân có hai đặc điểm:

- Hướng thiện: hướng tới sự hoàn thiện, tận thiện, tận mỹ
- Che giấu: che cái không cần lộ, để cho người xem tự tưởng tượng.

Khoả thân trong sự áp đặt

Trong một số trường hợp khoả thân được áp dụng như một phương tiện tra tấn để làm nhục và tổn thương tinh thần người khác bởi khi đó nạn nhân dường như buông xuôi mất khả năng đấu tranh với hoàn cảnh vì thế nó bị lên án rộng rãi.

- Đức quốc xã sử dụng khỏa thân cưỡng bức để cố gắng làm nhục tù nhân trong các trại tập trung trong Chiến tranh thế giới thứ hai. Điều này từng được mô tả trong bộ phim Danh sách Schindler của đạo diễn Steven Spielberg.
- Một biên niên sử từng cho rằng Hãn vương Timur Lenk sau thắng Trận Ankara và bắt được vua Bayezid I. Ông đã sỉ nhục danh dự công chúa Despina xứ Serbia là vợ của Bayezid I qua việc bắt nàng phải trần truồng phục vụ công việc của nữ tỳ tại bữa tiệc chiến thắng.

Xem thêm

- Cơ thể người
- Ảnh khỏa thân
- Khiêu dâm
- Cởi trần

- Cởi truồng

Chú thích

1. ^ Định nghĩa Nudity (http://dictionary.reference.com/browse/nudity)
2. ^ Barcan 2004a, Introduction.
3. ^ Barcan 2004a, tr. 11–15.
4. ^ Kushlan 1980.
5. ^ Wheeler 1985.
6. ^ a b Sutou 2012.
7. ^ Daley 2018.
8. ^ Jablonski 2012.
9. ^ Rantala 2007, tr. 1–7.
10. ^ Jablonski & Chaplin 2000, tr. 57–106.
11. ^ Jablonski & Chaplin 2017.
12. ^ Toups và đồng nghiệp 2010, tr. 29–32.
13. ^ Schlebusch 2017.
14. ^ Gilligan 2010.
15. ^ Hollander 1978, tr. 83.
16. ^ Leary & Buttermore 2003.
17. ^ Batten 2010.
18. ^ Mertz 1990, tr. 75.
19. ^ a b Mark 2017.
20. ^ Altenmüller 1998, tr. 406–7.
21. ^ Adams 2005, tr. 57.
22. ^ Kosso & Scott 2009, tr. 61-86.
23. ^ Habinek & Schiesaro 1997, tr. 39.
24. ^ Cicero 1927, tr. 408 (https://www.loebclassics.com/view/marcus_tullius_cicero-tusculan_disputations/1927/pb_LCL141.409.xml).
25. ^ Fagan 2002.
26. ^ Velleman 2001.
27. ^ Silverman 2013.
28. ^ Livingstone 2013.
29. ^ Rasmussen 2013.
30. ^ Henry 1999, tr. 475–486.
31. ^ Hadfield 2016.
32. ^ Martinez 1995.
33. ^ Harper 2012.
34. ^ Glancy 2015.
35. ^ Byrde 1987.
36. ^ Lerner 1972.
37. ^ Classen 2008.
38. ^ Veyne 1987, tr. 455.
39. ^ Miles & Lyon 2008.
40. ^ Lindsay 2005, tr. 173.
41. ^ Kosso & Scott 2009, tr. 171-190.

Nguồn tham khảo

Sách

Altenmüller, Hartwig (1998). *Egypt: the world of the pharaohs*. Cologne: Könemann.

Bancroft, John (2003). *Sexual Development in Childhood*. Indiana University Press. ISBN 978-0-253-34243-0.

Barcan, Ruth (2004a). *Nudity: A Cultural Anatomy*. Berg Publishers. ISBN 1859738729.

Barcan, Ruth (2015). "Nudism". Trong Patricia Whelehan; Anne Bolin (biên tập). *The International Encyclopedia of Human Sexuality*. Wiley-Blackwell. tr. 819–830. doi:10.1002/9781118896877.wbiehs315. ISBN 9781786842992.

Berger, John (1972). *Ways of Seeing*. Penguin. ISBN 0-14-013515-4.

Black, Pamela (2014). "Nudism". Trong Forsyth, Craig J.; Copes, Heith (biên tập). *Encyclopedia of Social Deviance*. SAGE Publications. tr. 471–472. ISBN 9781483340463.

Bloom, Ken (ngày 18 tháng 10 năm 2013). *Routledge Guide to Broadway*. Routledge – qua Google Books.

Bonner, Barbara L. (1999). "When does sexual play suggest a problem?". Trong Dubowitz, Howard; Depanfilis, Diane (biên tập). *Handbook for Child Protection Practice*. Sage Publications. ISBN 978-0-7619-1371-9.

Bullough, Vern L.; Bullough, Bonnie (2014). *Human Sexuality: An Encyclopedia*. Routledge.

tr. 449. ISBN 9781135825096.
Carr-Gomm, Philip (2010). *A Brief History of Nakedness*. London, UK: Reaktion Books, Limited. ISBN 978-1-86189-729-9. Truy cập ngày 1 tháng 8 năm 2019.

Cicero (1927). *Tusculan Disputations*. Loeb Classical Library 141. Quyển XVIII. by J. E. King biên dịch. doi:10.4159/DLCL.marcus_tullius_cicero-tusculan_disputations.1927.

Clark, Kenneth (1956). *The Nude: A Study in Ideal Form*. Princeton: Princeton University Press. ISBN 0-691-01788-3.

Classen, Albrecht (2008). "The Cultural Significance of Sexuality in the Middle Ages, the Renaissance, and Beyond". Trong Classen, Albrecht (biên tập). *Sexuality in the Middle Ages and the Early Modern Times*. Berlin: Walter de Gruyter. ISBN 9783110209402.

Deonna, Julien A.; Rodogno, Raffaele; Teroni, Fabrice (2012). *In Defense of Shame: The Faces of an Emotion*. Oxford University Press. ISBN 9780199793532.

Dundas, Paul (2004). *The Jains*. London: Routledge. doi:10.4324/9780203398272. ISBN 9780203398272.

Fagan, Garrett G. (2002). *Bathing in Public in the Roman World*. University of Michigan Press. ISBN 0472088653.

Fallon, L. Fleming; Davidson, Tish (2012). "Voyeurism". Trong Key, Kristin (biên tập). *The Gale Encyclopedia of Mental Health*. Quyển 2 (ấn bản thứ 3). Detroit, MI: Gale. tr. 1642–1644.

Frey, Rebecca; Willingham, Emily Jane (2012). "Exhibitionism". Trong Key, Kristin (biên tập). *The Gale Encyclopedia of Mental Health*. Quyển 1 (ấn bản thứ 3). Detroit, MI: Gale. tr. 598–602.

Goldman, Leslie (2007). *Locker Room Diaries: The Naked Truth about Women, Body Image, and Re-imagining the "Perfect" Body*. Cambridge, MA: Da Capo Press. ISBN 9786612788604.

Gordon, Betty N.; Schroeder, Carolyn S. (1995). *Sexuality: A Developmental Approach to Problems*. Springer. ISBN 978-0-306-45040-2.

Górnicka, Barbara (2016). "From Lewd to Nude: Becoming a Naturist". *Nakedness, Shame, and Embarrassment*. Figurationen. Schriften zur Zivilisations und Prozesstheorie. Quyển 12. Wiesbaden: Springer VS.

Hall, Edward T. (1989). *Beyond Culture*. New York: Doubleday. tr. 87–88. ISBN 0385124740. OCLC 20595709.

Habinek, Thomas; Schiesaro, Alessandro (1997). *The Roman Cultural Revolution*. Cambridge University Press.

Hampton, Christopher (2014). *Christopher Hampton Plays 1: Total Eclipse; The Philanthropist; Savages; Treats*. Faber & Faber. ISBN 978-0-571-31830-8.

Hartsuiker, Dolf (2014). *Sadhus: Holy Men of India*. Inner Traditions. tr. 176. ISBN 978-1620554029.

Hasha, Margot; Kalish, DeAnn (2014). "Normal Deviance". Trong Forsyth, Craig J.; Copes, Heith (biên tập). *Encyclopedia of Social Deviance*. SAGE Publications. tr. 467–468. ISBN 9781483340463.

Higonnet, Anne (1998). *Pictures of Innocence – The History and Crisis of Ideal Childhood*. New York: Thames & Hudson. ISBN 978-0-500-28048-5. OL 705008M.

Hollander, Anne (1978). *Seeing Through Clothes*. New York: Viking Press. ISBN 0140110844.

Jablonski, Nina G. (2006). *Skin: A Natural History*. Berkeley: University of California Press. ISBN 9780520954816.

Jacobs, Steven (ngày 27 tháng 8 năm 2012). *Framing Pictures*. Edinburgh University Press – qua Google Books.

Jordan, Tim; Pile, Steve, biên tập (2003). *Social Change*. Wiley. ISBN 978-0-631-23312-1.

Kosso, Cynthia; Scott, Anne, biên tập (2009). *The Nature and Function of Water, Baths, Bathing, and Hygiene from Antiquity Through the Renaissance*. Boston: Brill. ISBN 978-9004173576.

Lerner, Robert E. (1972). *The Heresy of the Free Spirit in the Later Middle Ages*. Berkeley, CA: University of California Press.

Lindsay, James E. (2005). *Daily Life in the Medieval Islamic World*. Daily Life through History. Westport, Conn: Greenwood Press.

Livingstone, E. A., biên tập (2013). *The Concise Oxford Dictionary of the Christian Church* (ấn bản thứ 3). Oxford University Press. ISBN 9780199659623.

McDonald, Gabrielle Kirk; Swaak-Goldman, Olivia (2000). *Substantive and Procedural Aspects of International Criminal Law: The Experience of International and National Courts: Materials*. Quyển 2. Brill. ISBN 90-411-1134-4.

Mark, Joshua J. (ngày 27 tháng 3 năm 2017). "Fashion and Dress in Ancient Egypt". *Ancient History Encyclopedia*.

Martinez, D.P. (1995). "Naked Divers: A Case of Identity and Dress in Japan". Trong Eicher, Joanne B. (biên tập). *Dress and Ethnicity: Change Across Space and Time*. Ethnicity and Identity Series. Oxford: Berg. tr. 79–94. doi:10.2752/9781847881342/DRESSETHN0009. ISBN 9781847881342.

Mertz, Barbara (1990). *Red Land, Black Land: Daily Life in Ancient Egypt*. Peter Bedrick Books. ISBN 9780872262225.

Miles, Margaret R.; Lyon, Vanessa (2008). *A Complex Delight: The Secularization of the Breast, 1350-1750*. University of California Press. ISBN 978-0520253483.

Posner, Richard A.; Silbaugh, Katharine B. (1996). *A Guide to America's Sex Laws*. University of Chicago Press. ISBN 9780226675640.

Scheuch, Manfred (2004). *Nackt; Kulturgeschichte eines Tabus im 20. Jahrhundert* [*Nudity: A Cultural History of a taboo in the 20th century*] (bằng tiếng Đức). Vienna: Christian Brandstätter Verlag. ISBN 978-3-85498-289-0.

Silverman, Eric (2013). *A Cultural History of Jewish Dress*. A&C Black. ISBN 978-0-857-85209-0. "The Five Books of Moses...clearly specify that Jews must adhere to a particular dress code-modesty, for example, and fringes. Clothing, too, served as a "fence" that protected Jews from the profanities and pollutions of the non-Jewish societies in which they dwelled. From this angle, Jews dressed distinctively as God's elect."

Smith, Dennis Craig; Sparks, William (1986). *The Naked Child: Growing Up Without Shame*. Elysium Growth Press. ISBN 978-1-55599-000-8.

Steinhart, Peter (2004). *The Undressed Art: Why We Draw*. New York: Alfred A. Knopf. ISBN 978-1-4000-4184-8.

Stevens, Scott Manning (2003). "New World Contacts and the Trope of the 'Naked Savage''. Trong Elizabeth D. Harvey (biên tập). *Sensible Flesh: On Touch in Early Modern Culture*. University of Pennsylvania Press. tr. 124–140. ISBN 9780812293630.

Tierney, Tom (1999). *Ancient Egyptian Fashions*. Mineola, NY: Dover. ISBN 978-0-486-40806-4.

Toepfer, Karl Eric (1997). *Empire of Ecstasy: Nudity and Movement in German Body Culture, 1910-1935*. University of California Press. ISBN 9780520918276.

Thomason, Krista K. (2018). *Naked: The Dark Side of Shame and Moral Life*. New York: Oxford University Press. doi:10.1093/oso/9780190843274.003.0007.

Veyne, Paul, biên tập (1987). *A History of Private Life: From Pagan Rome to Byzantium*. A History of Private Life. Quyển 1 of 5. Cambridge, Mass: Belknap Press of Harvard University Press. ISBN 9780674399747.

Journal articles

Alaimo, Stacy (2010). "The naked word: The trans-corporeal ethics of the protesting body". *Women & Performance: A Journal of Feminist Theory*. Quyển 20 số 1. tr. 15–36. doi:10.1080/07407701003589253. ISSN 0740-770X.

Allen, Katherine R.; Gary, Emily A.; Lavender-Stott, Erin S.; Kaestle, Christine E. (2018). " 'I Walked in on Them': Young Adults' Childhood Perceptions of Sex and Nudity in Family and Public Contexts". *Journal of Family Issues*. Quyển 39 số 15. tr. 3804–3831. doi:10.1177/0192513X18793923.

Andrews, Jonathan (ngày 1 tháng 6 năm 2007). "The (un)dress of the mad poor in England, c.1650-1850. Part 2" (PDF). *History of Psychiatry*. Quyển 18 số 2. tr. 131–156. doi:10.1177/0957154X06067246. ISSN 0957-154X. PMID 18589927.

Barcan, Ruth (2001). "The Moral Bath of Bodily Unconsciousness: Female Nudism, Bodily Exposure and the Gaze". *Continuum*. Quyển 15 số 3. tr. 303–317. doi:10.1080/10304310120086795.

Barcan, Ruth (2004b). "Regaining what Mankind has Lost through Civilisation: Early Nudism and Ambivalent Moderns". *Fashion Theory*. Quyển 8 số 1. tr. 63–82. doi:10.2752/136270404778051870.

Batten, Alicia J. (2010). "Clothing and Adornment". *Biblical Theology Bulletin: Journal of Bible and Culture*. Quyển 40 số 3. tr. 148–59. doi:10.1177/0146107910375547.

Byrde, Penelope (1987). " 'That Frightful Unbecoming Dress' Clothes for Spa Bathing at Bath". *Costume*. Quyển 21 số 1. tr. 44–56. doi:10.1179/cos.1987.21.1.44.

Collard, Mark; Tarle, Lia; Sandgathe, Dennis; Allan, Alexander (2016). "Faunal evidence for a difference in clothing use between Neanderthals and early modern humans in Europe". *Journal of Anthropological Archaeology*. Quyển 44. tr. 235–246. doi:10.1016/j.jaa.2016.07.010. hdl:2164/9989.

Condra, Mollie B. (1992). "Bare Facts and Naked Truths: Gender, Power, and Freedom of Expression". *Free Speech Yearbook*. Quyển 30. tr. 129–48. doi:10.1080/08997225.1992.10556145.

Cooper, D. (2011). "Theorising Nudist Equality: An Encounter Between Political Fantasy and Public Appearance" (PDF). *Antipode*. Quyển 43 số 2. tr. 326–357. doi:10.1111/j.1467-8330.2010.00833.x.

Eck, Beth A. (tháng 12 năm 2001). "Nudity and Framing: Classifying Art, Pornography, Information, and Ambiguity". *Sociological Forum*. Quyển 16 số 4. Springer. tr. 603–632. doi:10.1023/A:1012862311849. JSTOR 684826.

Emmerink, Peggy M. J.; van den Eijnden1, Regina J. J. M.; Vanwesenbeeck, Ine; ter Bogt, Tom F. M. (2016). "The Relationship Between Endorsement of the Sexual Double Standard and Sexual Cognitions and Emotions". *Sex Roles*. Quyển 75 số 7–8. New York. tr. 363–76. doi:10.1007/s11199-016-0616-z. PMC 5023751. PMID 27688527.

Firenzi, T (2012). "The Changing Functions of Traditional Dance in Zulu Society: 1830–Present". *The International Journal of African Historical Studies*. Quyển 45 số 3. tr. 403–425.

Frydendal, Stine; Thing, Lone Friis (2020). "A Shameful Affair? A Figurational Study of the Change Room and Showering Culture Connected to Physical Education in Danish Upper Secondary Schools". *Sport, Education and Society*. Quyển 25 số 2. tr. 161–72. doi:10.1080/13573322.2018.1564654.

Gilligan, Ian (2010). "The Prehistoric Development of Clothing: Archaeological Implications of a Thermal Model". *Journal of Archaeological Method & Theory*. Quyển 17 số 1. tr. 15–80. doi:10.1007/s10816-009-9076-x.

Glancy, Jennifer A (2015). "The Sexual Use of Slaves: A Response to Kyle Harper on Jewish and Christian Porneia". *Journal of Biblical Literature*. Quyển 134 số 1. tr. 215–29. doi:10.1353/jbl.2015.0003.

Harper, Kyle (2012). "Porneia: The Making of a Christian Sexual Norm". *Journal of Biblical Literature*. Quyển 131 số 2. tr. 363–83. doi:10.2307/23488230. JSTOR 23488230.

Henry, Eric (1999). "The Social Significance of Nudity in Early China". *Fashion Theory*. Quyển 3 số 4. tr. 475–486. doi:10.2752/136270499779476036.

Jablonski, Nina G.; Chaplin, George (2000). "The Evolution of Human Skin Coloration". *Journal of Human Evolution*. Quyển 39 số 1. tr. 57–106. doi:10.1006/jhev.2000.0403. PMID 10896812.

Jablonski, Nina G.; Chaplin, George (2017). "The Colours of Humanity: The Evolution of Pigmentation in the Human Lineage". *Philosophical Transactions of the Royal Society B: Biological Sciences*. Quyển 372 số 1724. tr. 20160349. doi:10.1098/rstb.2016.0349. PMC 5444068. PMID 28533464.

Jensen, Robin (2004). "Topfreedom: A rhetorical analysis of the debate with a bust". *Women and Language*. Quyển 27 số 1. Urbana. tr. 68–69.

Johansen, Bjørn Tore; Mæhle, Martine; Oland, Øyvind; Haugen, Tommy (2017). "Being Together in the Locker Room Is Great, but Showering Together – Just Forget It! - The Janus Face of the Wardrobe Practice in Physical Education". *International Journal of Learning, Teaching and Educational Research*. Quyển 16 số 10. tr. 41–57. doi:10.26803/ijlter.16.10.4.

Kushlan, James A. (1980). "The Evolution of Hairlessness in Man". *The American Naturalist*. Quyển 116 số 5. tr. 727–729. doi:10.1086/283663. JSTOR 2460629.

Leary, Mark R; Buttermore, Nicole R. (2003). "The Evolution of the Human Self: Tracing the Natural History of Self-Awareness". *Journal for the Theory of Social Behaviour*. Quyển 33 số 4. tr. 365–404. doi:10.1046/j.1468-5914.2003.00223.x.

Mann, Channing (1963). "Swimming Classes in Elementary Schools on a City-Wide Basis". *Journal of Health, Physical Education, Recreation*. Quyển 34 số 5. tr. 35–36. doi:10.1080/00221473.1963.10621677.

Miller, Barry (2016). "On the Loss of Nudity in the Men's Locker Room". *Psychological Perspectives*. Quyển 59 số 1. tr. 93–108. doi:10.1080/00332925.2016.1134213.

Mulvey, Laura (1975). "Visual Pleasure and Narrative Cinema". *Screen*. Quyển 16 số 3. tr. 6–18. doi:10.1093/screen/16.3.6.

Naidu, Maheshvari (2009). " 'Topless' Tradition for Tourists: Young Zulu Girls in Tourism". *Agenda*. Quyển 23 số 79. tr. 38–48. doi:10.1080/10130950.2009.9676222 (không hoạt động ngày 26 tháng 5 năm 2020).

Nkosi, Gugulethu Sebenzile (2013). *Umkhosi Womhlanga (Reed Dance) as a tourism enterprise in KwaZulu-Natal: Perceptions, Policies and Practices* (PhD). University of Zululand. hdl:10530/1282.

Okami, Paul (1995). "Childhood exposure to parental nudity, parent-child co-sleeping, and "primal scenes": A review of clinical opinion and empirical evidence". *Journal of Sex Research*. Quyển 32 số 1. tr. 51–63. doi:10.1080/00224499509551774. ISSN 0022-4499.

Okami, Paul; Olmstead, Richard; Abramson, Paul R.; Pendleton, Laura (1998). "Early Childhood Exposure to Parental Nudity and Scenes of Parental Sexuality ('Primal Scenes'): An 18-Year Longitudinal Study of Outcome". *Archives of Sexual Behavior*. Quyển 27 số 4. tr. 361–384. doi:10.1023/A:1018736109563. ISSN 0004-0002. PMID 9681119.

Rantala, M. J. (2007). "Evolution of nakedness in Homo sapiens". *Journal of Zoology*. Quyển 273 số 1. tr. 1–7. doi:10.1111/j.1469-7998.2007.00295.x.

Rasmus, Ryen (2011). "The Auto-Authentication of the Page: Purely Written Speech and the Doctrine of Obscenity". *William & Mary Bill of Rights Journal*. Quyển 20.

Rasmussen, Susan J. (2013). "Re-Casting the Veil: Situated Meanings of Covering". *Culture & Psychology*. Quyển 19 số 2. tr. 237–58. doi:10.1177/1354067X13478989.

Schlebusch; và đồng nghiệp (ngày 3 tháng 11 năm 2017). "Southern African ancient genomes estimate modern human divergence to 350,000 to 260,000 years ago". *Science*. Quyển 358 số 6363. tr. 652–655. Bibcode:2017Sci...358..652S. doi:10.1126/science.aao6266. PMID 28971970.

Shantz, Mary-Ann (2017). " 'Nudists at Heart': Children's Nature and Child Psychology in the Postwar Canadian Nudist Movement". *Journal of the History of Childhood and Youth*. Quyển 10 số 2. Baltimore: John Hopkin's University Press. tr. 228–247. doi:10.1353/hcy.2017.0026. ProQuest 1901236165.

Shrum, Wesley; Kilburn, John (1996). "Ritual Disrobement at Mardi Gras: Ceremonial Exchange and Moral Order". *Social Forces*. Quyển 75 số 2. tr. 423–58. doi:10.2307/2580408. JSTOR 2580408.

Silver, Nina (1991). "The Shame of Being Naked". *Off Our Backs*. Quyển 21 số 8. tr. 6–7. JSTOR 20833713.

Smith, H. W. (ngày 1 tháng 9 năm 1980). "A Modest Test of Cross-Cultural Differences in Sexual Modesty, Embarrassment and Self-Disclosure". *Qualitative Sociology*. Quyển 3 số 3. tr. 223–241. doi:10.1007/BF00987137. ISSN 1573-7837.

Smith, Glenn; King, Michael (tháng 6 năm 2009). "Naturism and sexuality: Broadening our approach to sexual wellbeing". *Health & Place*. Quyển 15 số 2. tr. 439–446. doi:10.1016/j.healthplace.2008.08.002. PMID 18926761.

Sparshott, Francis (1995). "Some aspects of nudity in theatre dance". *Dance Chronicle*. Quyển 18 số 2. tr. 303–310. doi:10.1080/01472529508569206.

Sutou, Shizuyo (2012). "Hairless mutation: a driving force of humanization from a human-ape common ancestor by enforcing upright walking while holding a baby with both hands". *Genes to Cells*. Quyển 17 số 4. tr. 264–272. doi:10.1111/j.1365-2443.2012.01592.x. PMC 3510307. PMID 22404045.

Toups, M. A.; Kitchen, A.; Light, J. E.; Reed, D. L. (2010). "Origin of Clothing Lice Indicates Early Clothing Use by Anatomically Modern Humans in Africa". *Molecular Biology and Evolution*. Quyển 28 số 1. tr. 29–32. doi:10.1093/molbev/msq234. ISSN 0737-4038. PMC 3002236. PMID 20823373.

Uebel, Michael (2019). "Dirty Rotten Shame? The Value and Ethical Functions of Shame". *Journal of Humanistic Psychology*. Quyển 59 số 2. tr. 232–51. doi:10.1177/0022167816631398.

Van Schendel, Willem (2002). "A Politics of Nudity: Photographs of the 'Naked Mru' of Bangladesh" (PDF). *Modern Asian Studies*. Quyển 36 số 2. tr. 34. doi:10.1017/S0026749X02002032.

Vance, Melissa R. (2005). "Breastfeeding Legislation in the United States: A General Overview and Implications for Helping Mothers". *LEAVEN*. Quyển 41 số 3. tr. 51–54. Bản gốc lưu trữ ngày 31 tháng 3 năm 2007.

Velleman, J. (2001). "The Genesis of Shame". *Philosophy and Public Affairs*. Quyển 30 số 1. tr. 27–52. doi:10.1111/j.1088-4963.2001.00027.x.

Weinberg, Martin S; Williams, Colin J. (2010). "Bare Bodies: Nudity, Gender, and the Looking Glass Body". *Sociological Forum*. Quyển 25 số 1. tr. 47–67. doi:10.1111/j.1573-7861.2009.01156.x.

West, Keon (ngày 1 tháng 3 năm 2018). "Naked and Unashamed: Investigations and Applications of the Effects of Naturist Activities on Body Image, Self-Esteem, and Life Satisfaction". *Journal of Happiness Studies*. Quyển 19 số 3. tr. 677–697. doi:10.1007/s10902-017-9846-1. ISSN 1573-7780.

Wheeler, P.E. (1985). "The loss of functional body hair in man: the influence of thermal environment, body form and bipedality". *Journal of Human Evolution*. Quyển 14 số 14. tr. 23–28. doi:10.1016/S0047-2484(85)80091-9.

Whitman, James Q. (ngày 1 tháng 4 năm 2004). "The Two Western Cultures of Privacy: Dignity versus Liberty". *The Yale Law Journal*. Quyển 113 số 6. tr. 1151–1221. doi:10.2307/4135723. JSTOR 4135723.

Wiltse, Jeffrey (2003). "Contested waters: A History of Swimming Pools in America". *ProQuest Dissertations & Theses Global*. ProQuest 305343056.

Wolf, JH (2008). "Got milk? Not in public!". *International Breastfeeding Journal*. Quyển 3 số 1. tr. 11. doi:10.1186/1746-4358-3-11. PMC 2518137. PMID 18680578.

Tin tức

Adams, Cecil (ngày 9 tháng 12 năm 2005). "Small Packages". *Isthmus; Madison, Wis*. Madison, Wis., United States, Madison, Wis. tr. 57. ISSN 1081-4043. ProQuest 380968646.

Anand, Shefali (ngày 19 tháng 5 năm 2008). "Modest proposal: A Vermont town bucks nakedness; skinny-dipping spurs an outbreak of nudity; the fanny-pack man". *Wall Street Journal*.

Andreatta, David (ngày 22 tháng 9 năm 2017). "When boys swam nude in gym class". *Democrat and Chronicle*.

Bridge, A. (ngày 5 tháng 2 năm 2016). "Germans Most Likely to Go Nude". *The Telegraph*.

Cappelle, Laura; Whittenburg, Zachary (ngày 1 tháng 4 năm 2014). "Baring It All". *Dance Magazine*.

Davenport, Justin (ngày 17 tháng 3 năm 2014). "Met officers subject 4,600 children to strip searches over five years". *London Evening Standard*. tr. 22.

Grulovic, Tiyana (2014). "Simply the Breast". *Flare Toronto*. Quyển 36 số 10 (Oct 2014). tr. 70–71.

Hale, Jamie (ngày 29 tháng 6 năm 2015). "Public nudity in Oregon: Where you can and can't legally be naked in the open". *The Oregonian*.

Hoge, Warren (ngày 4 tháng 6 năm 2004). "U.N. Says Abu Ghraib Abuse Could Constitute War Crime". *The New York Times*. Truy cập ngày 8 tháng 11 năm 2019.

Jablonski, Nina G. (ngày 1 tháng 11 năm 2012). "The Naked Truth". *Scientific American*.

Johnson, Dirk (ngày 22 tháng 4 năm 1996). "Students Still Sweat, They Just Don't Shower". *The New York Times*.

Kast, Günter (ngày 18 tháng 11 năm 2014). "Bekleidung in der Sauna: Was haben Sie denn an?" [Clothing in the Sauna: What are you wearing]. *Frankfurter Allgemeine Zeitung* (bằng tiếng Đức). Truy cập ngày 3 tháng 9 năm 2019.

Libbey, Peter (ngày 29 tháng 4 năm 2018). "When 'Hair' Opened on Broadway, It Courted Controversy From the Start". *The New York Times*. Truy cập ngày 15 tháng 11 năm 2019.

Lis, Lea (ngày 5 tháng 5 năm 2019). "Eight Things to Know About Nudity and Your Family". *Psychology Today*. Truy cập ngày 31 tháng 7 năm 2019.

Nethers, Jocelyn (2013). "I Went 'Cause I Had Nothing On...". *Dance Today*. Quyển 58 số 146. tr. 56.

NY Times Editorial (ngày 22 tháng 6 năm 1969). "No Nudity Needed". *The New York Times*. Truy cập ngày 8 tháng 12 năm 2019.

Okeowo, Alexis (ngày 21 tháng 3 năm 2011). "The Ivory Coast Effect". *The New Yorker*. Truy cập ngày 3 tháng 9 năm 2019.

Reynolds, Eoin (ngày 20 tháng 11 năm 2012). "San Francisco nudists warn of backlash if anti-naked law passes". *the Guardian*. Truy cập ngày 13 tháng 9 năm 2016.

Riding, Alan (ngày 25 tháng 9 năm 1995). "The School of London, Mordantly Messy as Ever". *The New York Times*. Truy cập ngày 16 tháng 2 năm 2013.

Rough, Bonnie J. (ngày 27 tháng 8 năm 2018). "How the Dutch Do Sex Ed". *The Atlantic*. "In the Netherlands, one of the world's most gender-equal countries, kids learn about sex and bodies starting at age 4."

Senelick, Richard (ngày 3 tháng 2 năm 2014). "Men, Manliness, and Being Naked Around Other Men". *The Atlantic*.

Shaw, Danny (ngày 28 tháng 10 năm 2014). "Naked rambler Stephen Gough loses human rights case". *BBC News*. Truy cập ngày 29 tháng 9 năm 2016 – qua www.bbc.com.

Sisson, Paul (ngày 23 tháng 3 năm 2010). "SAN ONOFRE: State begins citing nudists at beach". *The San Diego Union-Tribune*. Truy cập ngày 13 tháng 9 năm 2016.

Sicha, Choire (ngày 3 tháng 12 năm 2015). "Men's Locker Room Designers Take Pity on Naked Millennials". *The New York Times*.

Slenske, M.; Langmuir, M. (ngày 16 tháng 4 năm 2018). "Who's Afraid of the Female Nude". *New York*. ProQuest 2037464739.

Smithers, Rebecca (ngày 21 tháng 12 năm 1999). "Curtains for schools' communal showers". *The Guardian*.

Sterba, James (ngày 3 tháng 9 năm 1974). "Nudity Increases in America". *The New York Times*.

Taub, Gypsy (ngày 23 tháng 11 năm 2012). "The naked truth about San Francisco's nudity ban". *the Guardian*. Truy cập ngày 13 tháng 9 năm 2016.

Tayler, Jeffrey (ngày 22 tháng 3 năm 2013). "Tunisian Woman Sent to a Psychiatric Hospital for Posting Topless Photos on Facebook". *The Atlantic*.

Taylor, Zanthe (ngày 28 tháng 2 năm 2012). "The (Un-Erotic) Glories of Nudity". *Psychology Today*.

Tosches, Rich (ngày 5 tháng 1 năm 2012). "Long Live the FONG". *Colorado Springs Independent*. ProQuest 918464360.

Wade, Nicholas (ngày 19 tháng 8 năm 2003). "Why Humans and Their Fur Parted Ways". *The New York Times*.

Zadrozny, Brandy (ngày 14 tháng 5 năm 2015). "Are These the World's Most Graphic Sex-Ed Videos?". *The Daily Beast*.

Trang web

Arfin, Ferne (ngày 6 tháng 3 năm 2019). "Is Naked Sunbathing Legal in England and Wales?". *TripSavvy*. Bản gốc lưu trữ ngày 2 tháng 5 năm 2020. Truy cập ngày 3 tháng 9 năm 2019.

Chapman, Helen (ngày 20 tháng 7 năm 2018). "Windmill Girls meet for reunion and remember dancing days in old Soho". *Islington Tribune*.

Conley, Kevin (ngày 23 tháng 6 năm 2025). "The Rabble Rousers". *Oprah.com*. Bản gốc lưu trữ ngày 13 tháng 11 năm 2017. Truy cập ngày 3 tháng 9 năm 2019.

Daley, Jason (ngày 11 tháng 12 năm 2018). "Why Did Humans Lose Their Fur?". *Smithsonian*. Truy cập ngày 27 tháng 10 năm 2019.

Daney, Charles (ngày 21 tháng 1 năm 1998). "Nakedness and the Finnish Sauna". *Being and Nakedness*. Truy cập ngày 3 tháng 9 năm 2019 – qua corz.org.

Ekine, Sokari (2015). "The Curse of Nakedness". Bản gốc lưu trữ ngày 24 tháng 5 năm 2015.

Eng, Monica (ngày 10 tháng 9 năm 2017). "Baring It All: Why Boys Swam Naked In Chicago Schools". *WBEZ*.

Gardner, Elysa (ngày 13 tháng 7 năm 2003). "Music videos provocatively skirt the nudity issue". *USA Today*. Truy cập ngày 11 tháng 5 năm 2009.

Hadfield, James (ngày 10 tháng 12 năm 2016). "Last splash: Immodest Japanese tradition of mixed bathing may be on the verge of extinction". *Japan Times*. Truy cập ngày 19 tháng 11 năm 2019.

Hile, Jennifer (2004). "The Skinny on Nudism in the U.S." *National Geographic*. National Geographic. Truy cập ngày 11 tháng 11 năm 2019.

Kincaid, James R. (ngày 31 tháng 1 năm 2000). "Is this child pornography?". *Salon.com*. Bản gốc lưu trữ ngày 30 tháng 4 năm 2007. Truy cập ngày 28 tháng 4 năm 2007.

Lawson, Mark (ngày 2 tháng 2 năm 2016). "Flashing the flesh – a history of TV nudity". *The Guardian*. Truy cập ngày 14 tháng 11 năm 2019.

Mapes, Terri (ngày 6 tháng 3 năm 2019). "Sex and Sexuality in Scandinavia". *TripSavvy*. Truy cập ngày 7 tháng 11 năm 2019.

Mapes, Terri (ngày 3 tháng 6 năm 2019). "Nudism in Scandinavia". *TripSavvy*. Bản gốc lưu trữ ngày 4 tháng 8 năm 2020. Truy cập ngày 7 tháng 11 năm 2019.

Markowitz, Eric (ngày 29 tháng 4 năm 2014). "Until Fairly Recently, The YMCA Actually Required Swimmers To Be Nude". *Vocativ*. Bản gốc lưu trữ ngày 19 tháng 8 năm 2019. Truy cập ngày 8 tháng 6 năm 2020.

Marosevic, Zeljka (ngày 14 tháng 2 năm 2014). "Everybody Get Naked, or Don't: Right Wing French Politicians Attack Immoral Children's Books". *Melville House Books*. Bản gốc lưu trữ ngày 28 tháng 10 năm 2019. Truy cập ngày 22 tháng 10 năm 2019.

Milner, Rebecca (ngày 9 tháng 7 năm 2015). "First-time jjimjilbang: how to visit a Korean bathhouse". *Lonelyplanet.com*. Bản gốc lưu trữ ngày 7 tháng 11 năm 2015. Truy cập ngày 23 tháng 6 năm 2016.

Saul, Heather (ngày 14 tháng 5 năm 2016). "A woman is walking around America bare chested and she wants you to ask her about it". *The Independent*.

Sealey, Geraldine (ngày 31 tháng 7 năm 2002). "Naked Ploy Is Latest Threat in Oil Wars". *commondreams.org*. Bản gốc lưu trữ ngày 11 tháng 7 năm 2012.

Smith, Brittany (2019). "Here's the Exact Percentage of People Who Sleep Naked". *Men's Journal*. Truy cập ngày 11 tháng 11 năm 2019.

Sood, Suemedha (ngày 30 tháng 11 năm 2012). "The origins of bathhouse culture around the world". *BBC Travel*. Truy cập ngày 15 tháng 11 năm 2019.

Steinbach, Paul (2017). "Designing Public Locker Rooms with an Eye on Privacy". *Athletic Business*.

Weaver, Fran (ngày 8 tháng 10 năm 2010). "Seeking the real Finnish Sauna". *this is FINLAND*. Truy cập ngày 7 tháng 10 năm 2011.

Wickman, Forrest (ngày 27 tháng 6 năm 2012). "Mooning: A History". *Slate.com*. Truy cập ngày 27 tháng 12 năm 2019.

Williams, Pete (ngày 19 tháng 8 năm 2019). "Women ask Supreme Court to toss topless ban: Why are rules different for men?". *NBC News*.

Zukerman, Wendy (ngày 4 tháng 11 năm 2011). "Skin 'sees' the light to protect against sunshine". *New Scientist*. Truy cập ngày 3 tháng 9 năm 2019.

Liên kết ngoài



Wikimedia Commons có thêm hình ảnh và phương tiện truyền tải về ***Khỏa thân (https://commons.wikimedia.org/wiki/Category:Nudity?uselang=vi)***.

- Phụ nữ Mỹ đòi bình quyền được để ngực trần (http://www.gotopless.org/news.php?item.29.1) (English)
- Spencer Tunick, nhiếp ảnh gia chụp ảnh khỏa thân nổi tiếng người Mỹ (http://spencertunick.com/)
- Hiện tượng "Spencer Tunick" ở Trung Quốc (http://dantri.com.vn/chuyenla/2007/10/201773.vip)